

Số: **22/2018/QĐDS-ST**

Ngày: 22/3/2018

V/v: Yêu cầu tuyên bố người
mất năng lực hành vi dân sự

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thu Hiền – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên họp: Ông Trần Quang Lộc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2018 về yêu cầu “Tuyên bố người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số 45/2018/QĐ-MPH ngày 07 tháng 03 năm 2018.

1/ Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1954 (Có mặt).

Trú tại: 30/12A Tổ 13, Ấp X, xã P X, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Người bị yêu cầu:

- Bà Phạm Thị Bích T, sinh năm 1975 (Vắng mặt);

- Ông Phạm Tấn Đ, sinh năm 1983 (Vắng mặt);

Cùng trú tại: 30/12A Tổ 13, Ấp X, xã P X, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phạm Văn T, sinh năm 1973 (Có đơn đề nghị vắng mặt);

- Ông Phạm Tấn H, sinh năm 1979 (Có đơn đề nghị vắng mặt).

Cùng trú tại: 30/12A Tổ 13, Ấp X, xã P X, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Nguyễn Thị M yêu cầu tuyên bố bà Phạm Thị Bích T, sinh năm 1975 và ông Phạm Tấn Đ, sinh năm 1983 là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết việc dân sự của Tòa án:

Căn cứ Bản sao Giấy khai sinh số 954/TLKS-BS và 955/TLKS-BS ngày 30/11/2017 của Ủy ban nhân dân thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Nguyễn Thị M là mẹ của bà Phạm Thị Bích T và ông Phạm Tấn Đ. Do đó, bà M là người có quyền, lợi ích liên quan nên có quyền yêu cầu tuyên bố bà Phạm Thị Bích T và ông Phạm Tấn Đ mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ bản sao Sổ hộ khẩu số 772353/CN cấp ngày 02/6/2012 của Công an huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà T và ông Đ có nơi cư trú tại huyện Nhà Bè, do đó việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35; điểm a, khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

2. Về yêu cầu của đương sự:

- Người yêu cầu là bà Nguyễn Thị M trình bày:

Bà Mỹ và ông Phạm Văn S (sinh năm 1953, chết năm 2016) có tất cả 04 người con, bao gồm:

- 1/ Ông Phạm Văn T, sinh năm 1973;
- 2/ Bà Phạm Thị Bích T, sinh năm 1975;
- 3/ Ông Phạm Tấn H, sinh năm 1979;
- 4/ Ông Phạm Tấn Đ, sinh năm 1983.

Cùng trú tại: 30/12A Tổ 13, Ấp X, xã P X, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ nhỏ bà Phạm Thị Bích T và ông Phạm Tấn Đ đã có biểu hiện bệnh, thường xuyên nói nhảm, không kiểm soát được hành vi, sức khỏe không tốt, không tự chăm sóc, vệ sinh cá nhân được. Gia đình bà M đã đưa bà T và ông Đ đi điều trị nhiều nơi nhưng không có kết quả. Bà T không có chồng, con. Ông Điền không có vợ, con.

Nay bà Nguyễn Thị M yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phạm Thị Bích T và ông Phạm Tấn Đ là người mất năng lực hành vi dân sự.

- Ý kiến của ông Phạm Văn T và ông Phạm Tấn H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông T và ông H thống nhất với trình bày và yêu cầu của bà Nguyễn Thị M.

Ngày 12/01/2018, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với bà Phạm Thị Bích T và ông Phạm Tấn Đ theo quy định tại Điều 377 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 364/2018/KLGĐTC ngày 25/01/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận về đối tượng giám định là bà Phạm Thị Bích T:

“1.1 Về y học: Đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72-ICD10).

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Tại Bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 363/2018/KLGĐTC ngày 25/01/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận về đối tượng giám định là ông Phạm Tấn Đ:

“1.1 Về y học: Đương sự bị bệnh tâm thần phân liệt, thể di chứng, từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20.5.1-ICD10).

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Do đó, Tòa án có đủ cơ sở xác định bà Phạm Thị Bích Thủy và ông Phạm Tấn Điền là người mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè phát biểu ý kiến đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị M.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị M phải nộp 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 22, 53, 54 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị M.

Tuyên bố: Bà Phạm Thị Bích T, sinh năm 1975 và ông Phạm Tấn Đ, sinh năm 1983, cùng trú tại số 30/12A Tổ 13, Ấp X, xã P X, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự đối với yêu cầu tuyên bố bà Phạm Thị Bích T mất năng lực hành vi dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), đối với yêu cầu tuyên bố ông Phạm Tấn Đ mất năng lực hành vi dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Tổng cộng là 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0008511 ngày 28 tháng 12 năm 2017 và biên lai số 0008526 ngày 04 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị M đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo trong hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, đương sự vắng mặt

tại phiên họp được quyền kháng cáo trong hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết hợp lệ.

Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- CC THADS huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thu Hiền